

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ AN
TỈNH CAO BẰNG
Số: 03/2023/QĐST-DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Hòa An, ngày 01 tháng 6 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 24 tháng 5 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 12/2023/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần L**

Địa chỉ: Tòa nhà C, số 109 đường T, phường C, quận H, Thành phố Hà Nội.

+ Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: Ông **Hồ Nam T**; sinh năm 1967; Chức vụ: Quyền Tổng giám đốc

+ Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Lưu Bích T1**; sinh năm 1974; Chức vụ: Giám đốc chi nhánh tỉnh Cao Bằng (Theo Quyết định số 4076A/2023/QĐ-Lienvietpostbank ngày 17/3/2023 về việc ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc chi nhánh).

Địa chỉ: Số 40 đường K, phường H, thành phố C, tỉnh Cao Bằng.

+ Người được ủy quyền của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông **Đàm Văn D**; sinh năm 1984; Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Hoà An (Theo Quyết định số 280/2023/QĐ-LPB.CB ngày 29/3/2023 về ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Phòng giao dịch).

Địa chỉ: Phố H, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- **Đồng bị đơn:** + Bà **Nông Thị A**; sinh năm 1969

+ Bà **Vi Thị T2**; sinh năm 1994

Cùng địa chỉ: Xóm Đ2, xã N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:** Bà **Lê Thị S**; sinh năm 1943

Địa chỉ: Xóm M, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Tính đến ngày 24/5/2023, bà Nông Thị A và bà Vi Thị T2 còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần L theo Hợp đồng tín dụng số HDTD2512021192 ngày 30/9/2021 số tiền như sau:

- Nợ gốc: 250.000.000đ (Hai trăm năm mươi triệu đồng);

- Nợ lãi: 35.216.114đ (Ba mươi năm triệu hai trăm mười sáu nghìn một trăm mười bốn đồng) (Trong đó, lãi phạt gốc là 28.148.425đ (Hai mươi tám triệu một trăm bốn mươi tám nghìn bốn trăm hai mươi năm đồng), lãi trong hạn là 455.778đ (Bốn trăm năm mươi năm nghìn bảy trăm bảy tám đồng) và lãi phạt lãi là 6.611.911đ (Sáu triệu sáu trăm mười một nghìn chín trăm mười một đồng)).

Tổng số tiền nợ gốc và nợ lãi là 285.216.114đ (Hai trăm tám mươi năm triệu hai trăm mười sáu nghìn một trăm mười bốn đồng).

*** Về phương thức thanh toán hợp đồng vay tài sản:**

Bà Nông Thị A và bà Vi Thị T2 có trách nhiệm trả số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số HDTD2512021192 ngày 30/9/2021 với tổng số tiền gồm cả nợ gốc và lãi là 285.216.114đ (Hai trăm tám mươi năm triệu hai trăm mười sáu nghìn một trăm mười bốn đồng) cho Ngân hàng thương mại cổ phần L trong thời hạn từ ngày 24/5/2023 đến ngày 24/6/2023.

Nếu bà Nông Thị A và bà Vi Thị T2 không trả số tiền còn nợ của Hợp đồng tín dụng số HDTD2512021192 ngày 30/9/2021 theo đúng nội dung đã thoả thuận nêu trên thì Ngân hàng thương mại cổ phần L có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp của bà Lê Thị S (Sinh năm 1943; địa chỉ: Xóm M, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng) theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số HDTC251202166 ngày 29/9/2021 để thu hồi nợ. Tài sản thế chấp gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số N 907697, số vào sổ cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00299 do Ủy ban nhân dân huyện H, tỉnh Cao Bằng cấp ngày 12/12/2000 và các tài sản, quyền và lợi ích (nếu có) tại điểm 2.1.2 khoản 2.1 Điều 2 của Hợp đồng

thế chấp số HDTTC251202166 ngày 29/9/2021. Hợp đồng thế chấp này do Văn phòng công chứng phường S, tỉnh Cao Bằng chứng thực số công chứng 1578 quyền số 07/2021 TP/CC-SCC/HĐGD.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ thì bà Nông Thị A và bà Vi Thị T2 vẫn phải có trách nhiệm trả hết nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần L cả tiền gốc và lãi theo hợp đồng.

*** Về án phí dân sự sơ thẩm:**

Ngân hàng thương mại cổ phần L, bà Nông Thị A và bà Vi Thị T2, mỗi bên phải chịu 3.565.202đ (Ba triệu năm trăm sáu năm nghìn hai trăm linh hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước. Nhưng Ngân hàng thương mại cổ phần L được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 6.994.102đ (Sáu triệu chín trăm chín mươi bốn nghìn một trăm linh hai đồng) theo biên lai số 0003707 ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoà An, Cao Bằng. Nay Ngân hàng thương mại cổ phần L được hoàn lại 3.428.900đ (Ba triệu bốn trăm hai mươi tám nghìn chín trăm đồng).

Bà Nông Thị A và bà Vi Thị T2 liên đới phải chịu 3.565.202đ (Ba triệu năm trăm sáu năm nghìn hai trăm linh hai đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hoà An;
- CC THADS huyện Hoà An;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Vi Khánh Dân